

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Công ty Cổ phần Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Chủ đầu tư và đại diện ủy quyền (nếu có)].
E-ĐKC 1.7	<p>Công trình bao gồm [ghi tóm tắt sơ lược về tên, địa điểm thi công gói thầu, bao gồm cả thông tin về quan hệ với các gói thầu khác trong Dự án.:</p> <p>Tên công trình/dự toán: Sửa chữa tường, cửa, mái trạm phân phối buồng 380 và sửa chữa tường, cửa buồng điều khiển hóa thành - Xí nghiệp Supe1; Sửa chữa máy lọc ly tâm số 1, số 2 - Xí nghiệp Supe1; Cải tạo khu sản xuất trừ sâu - Xí nghiệp Supe1; Sửa chữa cột, dầm xà khu vực cấp lân rời - Xí nghiệp Supe 2; Sửa chữa kết cấu cột, kèo, mái - Nhà điều chế trừ sâu Xí nghiệp Supe2; Sửa chữa kết cấu mái nhà đóng bao tự động S2 - Xí nghiệp Supe2</p> <p>Tên gói thầu: Sửa chữa kết cấu nhà xưởng; Sửa chữa và trung tu thiết bị các xí nghiệp Supe</p> <p>Tóm tắt Phạm vi công việc: gói thầu gồm 06 hạng mục:</p> <p>HM1: Sửa chữa tường, cửa, mái trạm phân phối buồng 380 và sửa chữa tường, cửa buồng điều khiển hóa thành - Xí nghiệp Supe1</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tháo dỡ các kết cấu cửa đã cũ, hỏng;+ Đục phá các lớp tường trát hỏng trong và ngoài nhà; trát lại tường mới; sơn tường;+ Chế tạo, lắp đặt thay thế bằng kết cấu mới theo bản vẽ thi công được phê duyệt;+ Thay thế cửa thép mới; thay thế, lắp dựng cửa nhôm kính mới;+ Chống thấm mái trạm;+ Sửa chữa trần;+ Cung cấp lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng và điều hòa;+ Vệ sinh hoàn trả mặt bằng thi công. <p>HM2: Sửa chữa máy lọc ly tâm số 1 và số 2 - Xí nghiệp Supe1:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Chế tạo sàn, dầm, xà đỡ, sàn thao tác thiết bị.+ Chế tạo bệ và chân đỡ máy ly tâm.+ Tháo dỡ, sửa chữa trung tu máy ly tâm.....sau đó lắp đặt lại.+ Tháo dỡ và lắp đặt lại các phụ kiện (van; đường ống...) của thiết bị. <p>HM3: Cải tạo khu sản xuất trừ sâu - Xí nghiệp Supe1:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Phá dỡ nền, tường bê tông cũ.+ Tháo dỡ đường điện, đường nước tại khu vực thi công.+ Nạo vét nền đất nhiễm axit.+ Thi công nền, cột thép, cầu thang, lan can theo bản vẽ thi công.+ Láng nền, lát nền, ốp chân cột và thành rãnh, xây tường bằng gạch chịu axit theo bản vẽ thi công được phê duyệt.+ Vận chuyển chất thải nhiễm axit và vệ sinh hoàn trả mặt bằng thi công. <p>HM4: Sửa chữa cột, dầm xà khu vực cấp lân rời - Xí nghiệp Supe 2:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tháo dỡ các kết cấu khung, dầm, xà, sàn thao tác, lan can cầu thang đã cũ, hỏng;+ Chế tạo, lắp đặt thay thế bằng kết cấu mới theo bản vẽ thi công được phê duyệt.+ Đánh gi và sơn kết cấu theo khối lượng liệt kê.+ Vệ sinh hoàn trả mặt bằng thi công. <p>HM5: Sửa chữa kết cấu cột, kèo, mái - Nhà điều chế trừ sâu Xí nghiệp Supe2:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tháo dỡ các kết cấu khung, dầm, xà, sàn thao tác, lan can cầu thang đã cũ, hỏng;+ Chế tạo, lắp đặt thay thế bằng kết cấu mới theo bản vẽ thi công được phê duyệt.+ Đánh gi và sơn kết cấu theo khối lượng liệt kê.

	<p>+ Sửa chữa nền, tường, mái. + Vệ sinh hoàn trả mặt bằng thi công. HM6: Sửa chữa kết cấu mái nhà đóng bao tự động S2 - Xí nghiệp Supe2 + Lắp đặt móng và cốt thép; thi công nền; + Chế tạo, lắp đặt kết cấu dầm mái; + Chế tạo, lắp đặt kết cấu máng thép; + Đánh gi và sơn kết cấu theo khối lượng liệt kê. + Vệ sinh hoàn trả mặt bằng thi công.</p>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại ____ [ghi địa chỉ của công trường] và được xác định trong Bản vẽ số ____ [ghi số]. Tại Công ty CP Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao. Địa chỉ: Khu Phương Lai, xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: ____ [ghi ngày]
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: ____ [ghi ngày]. [Nếu quy định các ngày khác nhau để hoàn thành các phần Công trình (“hoàn thành từng phần” hoặc các mốc hoàn thành) thì phải liệt kê toàn bộ ở đây].
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là ____ [ghi ngày].
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
E-ĐKC 1.29	Tư vấn Quản lý dự án/Tư vấn giám sát là: Phòng Cơ điện – Đầu tư - Công ty Cổ phần Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát].
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ [bên mời thầu điền]
E-ĐKC 2.3 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: [liệt kê tài liệu]. 1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục); 2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng; 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 4. E-HSDT của nhà thầu; 5. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi, làm rõ (nếu có); 6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).
E-ĐKC 5.2	<p>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá hợp đồng [ghi giá trị cụ thể căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, từ 2% đến 10% giá hợp đồng].</p> <p>- Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định [căn cứ tính chất, yêu cầu của gói thầu mà quy định thời hạn này, ví dụ: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định].</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày [ghi số ngày cụ thể nhà thầu sẽ phải thực hiện gia hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng, thông thường là 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện của nhà</p>

	<i>thầu hết hiệu lực</i>] trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: <i>Chủ đầu tư hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 10 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định</i> .
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày [ghi số ngày], kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày [ghi số ngày], trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 05 ngày [ghi số ngày] kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 05 ngày [ghi số ngày], kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: [ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 50% giá hợp đồng [căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà ghi tỷ lệ % theo tỷ lệ quy định tại Mục 27.3 E-CDNT].
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ [ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)]. <i>a) Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và sai sót của mình và các công việc do các nhà thầu phụ thực hiện;</i> <i>b) Đối với các nhà thầu phụ không có trong danh sách thầu phụ của HSDT thì phải được Chủ đầu tư và tư vấn giám sát chấp thuận;</i>
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: <i>Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu... tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành [căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu để nêu yêu cầu về bảo hiểm, bao gồm cả bảo hiểm công trình phù hợp với pháp luật xây dựng đối với cả Chủ đầu tư và Nhà thầu. Ví dụ, kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu...].</i>
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình [ghi số ngày bảo hành công trình của nhà thầu đề xuất trong E-HSDT] ngày, kể từ ngày ____ tháng ____ năm ____
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: [liệt kê các thông tin và dữ liệu về công trường].

E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: <i>Ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng thi công cho nhà thầu tại Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hoá chất Lâm Thao [ghi địa điểm và ngày].</i>
E-ĐKC 27.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: <i>[ghi số ngày tiến hành hòa giải tối đa]. 15 ngày</i></p> <p>Giải quyết tranh chấp: <i>[ghi cụ thể thời gian và cơ chế giải quyết tranh chấp căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu. Trong đó cần nêu rõ thời gian gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp, tổ chức giải quyết tranh chấp, chi phí cho việc giải quyết tranh chấp...].</i></p> <p><i>Giải quyết tranh chấp: Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải. Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Tòa án nơi Chủ đầu tư đặt trụ sở để xử lý tranh chấp theo quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.</i></p>
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	<p>- Ngày khởi công: <i>[ghi ngày dự định khởi công].</i></p> <p>- Ngày hoàn thành dự kiến: <i>[ghi ngày hoàn thành dự kiến].</i></p>
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng <i>[ghi số ngày] 05 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng.</i>
E-ĐKC 29.4	<p>- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 03 ngày <i>[ghi thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết].</i></p> <p>- Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật <i>[ghi số tiền].</i></p>
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: <i>Tùy thuộc kế hoạch sản xuất của Chủ đầu tư mà có thể kéo dài thời gian thi công trong một khoảng thời gian cần thiết [ghi các trường hợp gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng khác (nếu có)].</i>
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: <i>[ghi tên, chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị cần yêu cầu Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm (nếu có)].</i>
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói <i>[ghi loại hợp đồng theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt].</i>
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định <i>[ghi giá hợp đồng theo giá trị nêu trong Thư chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng].</i>
E-ĐKC 42.1	- Tạm ứng: Tạm ứng với số tiền bằng 20% giá trị hợp đồng sau khi hợp đồng có hiệu lực và bên B xuất trình bảo lãnh tiền tạm ứng với giá trị tương đương với số tiền tạm ứng thời hạn bảo lãnh tạm ứng phải đảm bảo cho đến khi Chủ đầu tư thu hồi hết số tiền tạm ứng hoặc theo nội dung trong quá trình hoàn thiện

	<p>hợp đồng [ghi số tiền tạm ứng, các chứng từ để tạm ứng, phương thức tạm ứng... phù hợp quy định của pháp luật về xây dựng].</p> <p>- Thời gian tạm ứng: 10 ngày kể từ ngày bên B xuất trình bảo lãnh tiền tạm ứng ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ [ghi cụ thể thời gian tạm ứng].</p>
E-ĐKC 44.1	<p>Phương thức thanh toán: [căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này phù hợp với pháp luật về xây dựng. Việc thanh toán cho Nhà thầu có thể quy định thanh toán bằng chuyển khoản... số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Thời hạn thanh toán có thể quy định thanh toán ngay hoặc trong vòng không quá một số ngày nhất định kể từ ngày Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Đồng thời, cần quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật].</p> <p>a) Phương thức thanh toán: <i>Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị Biểu quyết toán của Hợp đồng sau khi Bên B hoàn thành toàn bộ công việc của gói thầu và cung cấp đầy đủ các tài liệu sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Biên bản nghiệm thu hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng. + Biểu quyết toán. + Hoá đơn thuế GTGT hợp lệ bằng 100% giá trị từng hạng mục + Bảo lãnh bảo hành toàn bộ Công trình với giá trị bằng 5% giá trị Hợp đồng. Bảo lãnh có thời gian 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng <p>b) Đồng tiền thanh toán: đồng tiền Việt Nam (VNĐ)</p> <p>c) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản</p>
E-ĐKC 45	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép [ghi “được phép” hoặc “không được phép” áp dụng điều chỉnh thuế. Trường hợp được phép áp dụng điều chỉnh thuế thì ghi: “trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”].</p>
E-ĐKC 46.1	<p>Phản tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5% giá trị hợp đồng, hình thức bằng thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có giá trị tương ứng [ghi tỷ lệ phần trăm]</p> <p>[số tiền giữ lại thường xấp xỉ 5% và không vượt quá 10% trong mọi trường hợp].</p>
E-ĐKC 47.1(d)	<p>Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Tùy thuộc vào tình hình thực tế trong quá trình thực hiện hợp đồng [ghi cụ thể các trường hợp được sửa đổi hợp đồng gắn với quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật].</p>
E-ĐKC 47.7	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % [nêu tỷ lệ thanh toán, thường không quá 50%] giá trị giảm giá hợp đồng.</p>
E-ĐKC 49.1	<p>Mức phạt: [ghi nội dung phạt, mức phạt và tổng giá trị phạt tối đa phù hợp với quy</p>

	<p>định của pháp luật về xây dựng].</p> <p>* Phạt tiền độ: Tổng giá trị phạt tiền độ hợp đồng tối đa là: 5% giá hợp đồng.</p> <p>* Trên cơ sở tiền độ thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc, nếu chậm tiến độ do lỗi chủ quan của nhà thầu, phạt 5.000.000 đồng cho mỗi ngày chậm.</p> <p>Khi tổng giá trị phạt vượt quá giá trị 10% giá hợp đồng (Bao gồm cả phần phạt chậm tiến độ và phạt về an toàn, vệ sinh môi trường) chủ đầu tư sẽ xem xét chấm dứt hợp đồng.</p>
E-ĐKC 49.2	<p>Bồi thường thiệt hại: ___ [ghi “Áp dụng” hoặc “Không áp dụng”. Trường hợp áp dụng bồi thường thiệt hại thì căn cứ vào quy mô, tính chất của gói thầu quy định bồi thường thiệt hại theo một trong hai cách sau:</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở một mức xác định. Trong trường hợp này nêu rõ mức bồi thường, phương thức bồi thường... phù hợp với pháp luật dân sự].</p>
E-ĐKC 49.3	<p>Thuởng hợp đồng: Không áp dụng ___ [ghi "áp dụng" hoặc "không áp dụng"].</p> <p>Trường hợp "áp dụng", quy định nội dung cụ thể về thuởng hợp đồng theo quy định của pháp luật.</p>
E. Kết thúc hợp đồng	
E-ĐKC 54	<p>Thời gian bàn giao công trình: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và bàn giao công trình đưa vào sử dụng [ghi thời gian bàn giao công trình].</p>
E-ĐKC 55.1	<p>Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. [ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công].</p>
E-ĐKC 55.2	<p>Số tiền giữ lại: [ghi số tiền giữ lại].</p>
E-ĐKC 56.1(a)	<p>Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 30 ngày [ghi thời hạn nhà thầu nộp hồ sơ quyết toán công trình] ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.</p>